

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **97/2017/HSPT**

Ngày: 12/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các thẩm phán: Ông Mai Tấn Hoàng và ông Trần Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Tám - Kiểm sát viên.

Ngày 12/9/2017, tại trụ sở TAND tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa công khai, để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 86/2017/HSPT ngày 28/8/2017 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án số: 20/2017/HSST ngày 17/7/2017 của TAND thị xã Sông Cầu.

* *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1995; tại: Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố L, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1963 (chết) và bà Đặng Thị L, sinh năm 1963; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyễn Minh H và Trần Thị Thanh H' sinh ngày 20/7/2003 có quan hệ yêu đương, khoảng 23 giờ ngày 26/01/2017 sau khi hát karaoke H rủ H' đi thuê nhà nghỉ để ngủ, H' đồng ý; tại nhà nghỉ C thuộc khu phố M, phường X, thị xã S, từ khoảng 00 giờ đến 02 giờ ngày 27/01/2017, H' đồng ý cho H quan hệ tình dục với H' hai lần và cả 02 lần H đều cho xuất tinh ra bên ngoài. Đến sáng H về nhà, còn H' ở lại, khoảng 14 giờ cùng ngày bà Nguyễn Thị T (mẹ H') đi tìm và đưa H' đến cơ quan công an trình báo.

Tại kết luận giám định pháp y về tình dục số 24/TD ngày 13/02/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Môi bé vị trí 03h của Trần Thị Thanh H' xây sát nhẹ, màng trinh không bị rách, chưa tìm thấy xác tinh trùng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2017/HSST ngày 17/7/2017 của TAND thị xã Sông Cầu đã tuyên **Nguyễn Minh H**, phạm tội: “Giao cấu với trẻ em”; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự (BLHS); phạt: **Nguyễn Minh H – 01 (một) năm tù**; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án;

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 21/7/2017, bị cáo Nguyễn Minh H kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H vẫn khai nhận tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo, vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha chết, mẹ bệnh tật không ai chăm sóc.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh H tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng lại lợi dụng sự non nớt trong nhận thức của cháu Trần Thị Thanh H’ để đặt vấn đề yêu đương và được người bị hại đồng ý cho quan hệ tình dục nhiều lần, khi người bị hại mới 13 tuổi 06 tháng 06 ngày. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Giao cấu với trẻ em”, theo điểm a khoản 2 Điều 115 BLHS là có căn cứ, đúng tội.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục của trẻ em, là đối tượng mà pháp luật đặc biệt quan tâm, bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận ở địa phương, nên cần xử phạt nghiêm. Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, theo điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 và áp dụng Điều 47 của BLHS để phạt bị cáo 01 năm tù, không cho hưởng án treo là phù hợp. Nên không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm để có đủ thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội: “Giao cấu với trẻ em”;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 BLTTHS; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 BLHS;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H – Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh H – 01** (một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng (1);
- TAND thị xã Sông Cầu (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Phòng GĐKT (1);
- CA. thị xã Sông Cầu (1);
- PV 27 (1);
- Sở tư pháp (1);
- Bị cáo (1);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu An văn (1); Hồ sơ (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Nguyên Tùng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Yên, ngày 12 tháng 9 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm

Gồm có: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Mai Tấn Hoàng và ông Trần Hà.

Căn cứ vào Điều 199, 222, 247 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS);

Vào hồi 08 giờ 45 phút, ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: **Nguyễn Minh Hoàng**, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Khu phố Long Bình Đông, phường Xuân Phú, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

* Các Thẩm phán cùng thống nhất ý kiến: Bị cáo Nguyễn Minh Hoàng phạm tội: “Giao cấu với trẻ em”;

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa (CTPT) thống nhất ý kiến của 02 thẩm phán.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

* Các thẩm phán cùng thống nhất ý kiến: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 BLTTHS; điểm a khoản 2 Điều 115; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 BLHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

* Thẩm phán CTPT thống nhất ý kiến của 02 Thẩm phán.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về quyết định hình phạt:

* Các Thẩm phán ý kiến: Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Phạt: **Nguyễn Minh Hoàng – 01** (một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Thẩm phán CTPT thống nhất ý kiến của 02 Thẩm phán.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

* Các Thẩm phán ý kiến:

Bị cáo Nguyễn Minh Hoàng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

* Thẩm phán CTPT thống nhất ý kiến của 02 Thẩm phán

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản kết thúc lúc 09 giờ 00 phút cùng ngày, đã đọc lại cho các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe, nhận đúng, ký tên.

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa